

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần LV**

Địa chỉ: Tòa nhà L, số 210 TQ, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nam T – Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP LV.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Âu Dương T – Phó giám đốc Phòng giao dịch Thạch An- Ngân hàng TMCP LV – Chi nhánh C.

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh C.

- *Bị đơn:* **Nông Thị T**

Địa chỉ: Tổ Y, phường S, thành phố CB, tỉnh C.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Hoàng Thị Thanh T

2. Hoàng Bảo C

Cùng địa chỉ: Tổ Y, phường S, thành phố CB, tỉnh C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền thanh toán:* Tổng số tiền bà Nông Thị T còn nợ Ngân hàng TMCP LV là 61.665.988 đồng (*Bằng chữ: Sáu mươi một triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi tám đồng*), theo Hợp đồng tín dụng số HDTD34C2021148 ngày 17/09/2021. Trong đó: Tiền gốc quá hạn: 7.665.988,đ (*bảy triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi tám đồng*), tiền gốc chưa đến hạn phải trả: 54.000.000,đ (*năm mươi tư triệu đồng*) (Mỗi kỳ trả 2.000.000,đ (*hai triệu đồng*) tiền gốc, đã quá hạn 04 kỳ).

- *Về nghĩa vụ thanh toán (trả nợ):* Bà T xác định bà T là người có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP LV theo hợp đồng tín dụng số HDTD34C2021148 ngày 17/09/2021 mà bà T và ông Hoàng Văn P (đã chết) đã ký với Ngân hàng TMCP LV, không yêu cầu bà Hoàng Thị Thanh T, ông Hoàng Bảo C (là các con của bà T và ông P) cùng có trách nhiệm liên đới cùng trả nợ với bà T.

Bà Nông Thị T cam kết:

- Đến hết ngày 31/7/2024 bà Nông Thị T sẽ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP LV số tiền là 9.665.988,đ (*chín triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi tám đồng*) (bao gồm nợ gốc quá hạn là 7.665.988,đ (*bảy triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi tám đồng*), nợ gốc đến kỳ phải trả của tháng 7/2024 là 2.000.000,đ (*hai triệu đồng*)).

- Từ tháng 8/2024 bà Nông Thị T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP LV mỗi tháng 2.000.000,đ (*hai triệu đồng*) cho đến khi trả xong toàn bộ số tiền vay Ngân hàng TMCP LV.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Do các bên đương sự tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên các bên phải chịu 50% mức án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch các bên đương sự phải chịu là:

+ Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần LV phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 771.000,đ (*Bảy trăm bảy mươi một nghìn đồng*) để sung công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 2.020.000đ (*Hai triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000947 ngày 01/3/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cao Bằng, Cao Bằng. Xác nhận nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần LV đã nộp đủ án phí và được hoàn lại số tiền là 1.249.000,đ (*Một triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn đồng*).

+ Bị đơn bà Nông Thị T phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 771.000,đ (*Bảy trăm bảy mươi một nghìn đồng*) để sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Cao Bằng;
- CC THADS TP Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lý Xuân Huy